

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN LONG BIÊN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Long Biên, ngày 27 tháng 3 năm 2022

Số: 79/2023/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Xuân Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Cúc
  - Ông Nguyễn Văn Đông
- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
  - Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2017;
  - Căn cứ nghị quyết số 326/2016/NQ /UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- **Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1995

HKTT: Đ, xã V, huyện Thường Tín, TP. Hà Nội.

- **Bị đơn:** Chị Ngô Thị Mai H1, sinh năm 1994

HKTT: Tổ Q, quận Long Biên, TP. Hà Nội.

**II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**1. Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Ngọc H và chị Ngô Thị Mai H1 .

*Giấy chứng nhận kết hôn số 71 ngày 14.8.2020 do Ủy ban nhân dân phường Long Biên, quận Long Biên, TP. Hà Nội cấp cho anh Nguyễn Ngọc H và chị Ngô Thị Mai H1 không còn giá trị pháp lý.*

**2. Về con chung:** Hai bên xác nhận có 01 con chung là Nguyễn Thế H3, sinh ngày 16/6/2020.

Khi ly hôn hai bên thỏa thuận để cho chị H1 trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh H cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có yêu cầu khác theo quy định của pháp luật.

Anh H có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

**3. Về tài sản chung và công nợ chung:** Anh chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

**4. Về án phí:** Anh H tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Anh H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0065453 ngày 03/11/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên, Hà Nội, nay chuyển thành án phí ly hôn sơ thẩm.

**5.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận**

- VKS quận Long Biên;
- UBND p. Long Biên, q. Long Biên, TP. Hà Nội (Số vào sổ ĐKKH: 71 ngày 14/8/2020);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN**  
**Thẩm phán**

**Trần Xuân Hương**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN LONG BIÊN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Mẫu 53-DS

Số: **05/2022/QĐ-TA**

*Long Biên, ngày 29 tháng 12 năm 2022*

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **SỬA CHỮA, BỔ SUNG QUYẾT ĐỊNH SƠ THẨM**

Căn cứ Điều 268 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Xét thấy cần sửa chữa, bổ sung lỗi về chính tả (*tH địa giới hành chính cấp xã tại thông tin địa chỉ của đương sự*) trong Quyết định số 76/2022/QĐST-DS ngày 14/6/2022 của Tòa án nhân dân quận Long Biên về công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, giữa: Nguyên đơn là bà Lê Thị Tám và ông Nguyễn Văn Vinh, với bị đơn là chị Lại Thị Phượng, anh Lại Văn Cường, chị Nguyễn Thị Yến, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Trần Minh Thắng.

## **QUYẾT ĐỊNH**

Sửa chữa, Bổ sung thông tin tại Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 76/2022/QĐST-DS ngày 14/6/2022 của Tòa án nhân dân quận Long Biên như sau:

Tại dòng thứ 5 (năm) từ trên xuống, trang 2 (hai) của Quyết định đã ghi địa chỉ của chị Nguyễn Thị Yến là “số 21 phố Lê Đức Thọ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội”

Nay bổ sung như sau: “số 21 phố Lê Đức Thọ, **phường Mỹ Đình 2**, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội”.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự trong vụ án;
- VKSND quận Long Biên;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Chi cục THA DS Q. Long Biên;
- Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Hoàng Thùy Dương Ngọc Anh**